

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **69/2023/HS-ST**

Ngày: 11-8-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Năng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phi Hùng
Bà Đặng Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Lâm Vũ -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Võ Thị Hải Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2023/TLST-HS ngày 14/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXX-ST ngày 29/6/2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyen Văn A, sinh ngày 08 tháng 12 năm 1983 tại Hàn Quốc; số hộ chiếu: M779Q8492; nơi thường trú: thành phố C, Hàn Quốc; nghề nghiệp: Kỹ sư công nghệ thông tin; quốc tịch: Hàn Quốc; giới tính: Nam; con ông Lee , con bà Yun ; có vợ là L có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án tiền sự: Chưa.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/4/2023, tạm giam từ ngày 15/4/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa .

2. Nguyen Văn B, sinh ngày 27/12/1990 tại Hàn Quốc; số hộ chiếu: M12637757; nơi thường trú: thành phố Y, Hàn Quốc; nghề nghiệp: Kỹ sư công nghệ thông tin; quốc tịch: Hàn Quốc; giới tính: Nam; con ông Yang và con bà Pak .

Tiền án tiền sự: Chưa.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/4/2023, tạm giam từ ngày 15/4/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyen Văn A và Nguyen Văn B:

- Luật sư Hồ Vương Quốc S và luật sư Huỳnh Thị Thanh L - thuộc đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: Công ty Luật TNHH LS và Cộng sự, số 83

Đường 37, Khu đô thị Vạn Phúc, Phường Hiệp Bình Phước, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh. (Luật sư Hồ Vương Quốc S có mặt; luật sư Huỳnh Thị Thanh Li có đơn xin vắng mặt).

** Bị hại:*

- Chị Kim Ji Y, sinh năm 1996. Quốc tịch: Hàn Quốc. Nơi cư trú: Số 120 đường Võ Nguyên Giáp, Phước Mỹ, quận S, thành phố Đà Nẵng; (xin vắng mặt tại phiên tòa).

- Chị Lee Ji W, sinh năm 1996. Quốc tịch: Hàn Quốc. Nơi cư trú: Số 120 đường Võ Nguyên Giáp, Phước Mỹ, quận S, thành phố Đà Nẵng; (xin vắng mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Vũ Văn Dũng, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Tổ 51, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; (vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Thế Bảo, sinh năm 2000. Nơi cư trú: K222A/37 đường Trần Cao Vân, Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; (vắng mặt).

* Người phiên dịch: Bà Nguyễn Thanh Hiền - Cộng tác viên phiên dịch tiếng Hàn thuộc SCEDFA - Trung tâm phục vụ đối ngoại - Sở ngoại vụ thành phố Đà Nẵng; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/4/2023, Nguyen Văn A và Nguyen Văn B đến thành phố Đà Nẵng để du lịch. Tối ngày 07/4/2023 Nguyen Văn A và Nguyen Văn B đến quán Bar OQ, địa chỉ 18-20 Bạch Đằng, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng để chơi thì gặp chị Kim Ji Y và chị Lee Ji W đều quốc tịch Hàn Quốc, nên đã làm quen và uống bia rượu cùng nhau. Đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 08/4/2023, chị Kim Ji Y bị say, nên Nguyen Văn A đưa về phòng 1707, khách sạn Altara, số 120 Võ Nguyên Giáp, quận S, TP. Đà Nẵng (đây là khách sạn chị Kim Ji Y lưu trú). Khoảng 10 phút sau, Nguyen Văn B và chị Lee Ji W cũng đi về phòng 1707, khách sạn Altara. Khi về khách sạn, chị Kim Ji Y và chị Lee Ji W vào phòng ngủ, còn Nguyen Văn A và Nguyen Văn B tiếp tục uống bia, lúc này Nguyen Văn A và Nguyen Văn B thấy điện thoại, tiền của chị Kim Ji Y và chị Lee Ji W để trên bàn trong phòng khách, nên nảy sinh ý định lấy trộm.

Bị cáo Nguyen Văn A lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max màu đen của chị Kim Ji Y và 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro màu trắng của chị Lee Ji W. Bị cáo Nguyen Văn B lấy trộm 200USD (gồm 01 tờ mệnh giá 100 USD và 02 mệnh giá 50USD) và 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng của chị Lee Ji W.

Khoảng 03 giờ sáng cùng ngày, Nguyen Văn A và Nguyen Văn B đặt Taxi Grab của anh Vũ Văn Dũng để về khách sạn Hải An, số 278 Võ Nguyên Giáp, Đà Nẵng. Sau đó, Nguyen Văn A đã hỏi bán 02 điện thoại Iphone trộm cắp cho anh Vũ Văn Dũng với giá 4.000.000 đồng. Khi biết điện thoại đã mua là tài sản trộm cắp, anh Vũ Văn Dũng đã giao nộp cho cơ quan Công an và yêu cầu Nguyen Văn A trả lại số tiền đã mua điện thoại. Sáng ngày 08/4/2023, chị Kim Ji Y và chị Lee Ji W phát hiện bị mất điện thoại và tiền, nên đã đến Công an phường Phước Mỹ trình báo sự việc.

* Tang vật tạm giữ:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro max, màu đen, số Imei: 356726117127605, số Imei 2: 356726115622383;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro, màu trắng, số Imei: 353835108424443, số Imei 2: 353835108432206.

- Tạm giữ của Nguyen Văn A: 5.650.000 đồng (năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó có 4.000.000 đồng tiền bán 02 điện thoại trộm cắp mà có và 1.150.000 đồng của Nguyen Văn A.

- Tạm giữ của Nguyen Văn B: 200 đô la Mỹ (gồm 01 tờ mệnh giá 100USD và 02 tờ mệnh giá 50USD).

* Kết luận định giá tài sản số 68/KLĐG-HĐĐGTS ngày 16/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đà Nẵng kết luận: 02 điện thoại Iphone 11 pro và 12 pro max trị giá 23.226.200 đồng. Công văn của Ngân hàng Nhà nước, chi nhánh thành phố Đà Nẵng cung cấp tỷ giá ngoại tệ ngày 08/4/2023: 1USD = 23.603 đồng. Số tiền 200USD quy đổi thành 4.720.600 đồng.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 73/CT-VKS-P2 ngày 12/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Nguyen Văn A và Nguyen Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyen Văn A và Nguyen Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản” áp dụng:

Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyen Văn A và bị cáo Nguyen Văn B, mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 12 tháng tù giam.

Phạt bổ sung: Áp dụng Điều 37 bộ luật hình sự, buộc trục xuất 02 bị cáo khỏi Việt Nam sau khi chấp hành xong hình phạt chính.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như đã đề cập trong nội dung bản cáo trạng truy tố.

Luật sư bào chữa cho hai bị cáo thống nhất về tội danh, điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố, cũng như các tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, t khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định dưới mức thấp nhất của khung hình phạt hoặc chuyển sang hình phạt khác nhẹ hơn, xử phạt các bị cáo mức hình phạt bằng thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam là 04 tháng 03 ngày.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, có khả năng sau khi chấp hành xong bản án, quay về Hàn Quốc, các bị cáo bị đuổi việc, nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để sớm về nước, tìm việc làm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của các bị cáo, Luật sư bào chữa cho các bị cáo và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Người bị hại là chị Kim Ji Y và chị Lee Ji W đều có quốc tịch Hàn Quốc đến Việt Nam du lịch, theo thông báo của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an thành phố Đà Nẵng thì hiện nay bị hại đã xuất cảnh rời khỏi Việt Nam ngày 09/4/2023 qua Sân bay quốc tế Đà Nẵng. Mặt khác trong quá trình điều tra, bị hại đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố Đà Nẵng, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp, đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định.

[3] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Khoảng 03 giờ sáng ngày 08/4/2023 tại phòng 1707 khách sạn Altara, số 120 Võ Nguyễn Giáp, quận S, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Nguyễn Văn A trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro Max màu đen của chị Kim Ji Y và trộm cắp 01 chiếc điện thoại di

động Iphone 11 Pro màu trắng của chị Lee Ji W; còn bị cáo Nguyen Văn B lục túi xách của chị Lee Ji W lấy trộm 200 USD và 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt là 28.446.800 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyen Văn A và Nguyen Văn B đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 73/CT-VKSĐN-P2 ngày 12/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] *Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Quyền sở hữu về tài sản luôn được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo cũng nhận thức được hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương nói chung, người nước ngoài nói riêng. Vì vậy, đối với các bị cáo phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự.

Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h (phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại), t (người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án) khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát hoặc chuyển sang hình phạt khác nhẹ hơn, xử phạt các bị cáo mức hình phạt bằng thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam là 04 tháng 03 ngày.

Xét đề nghị của Luật sư, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngay sau khi phát hiện tài sản bị mất. Sáng ngày 08/4/2023, người bị hại đã đến công an phường Phước Mỹ trình báo về việc bị mất tài sản. Cơ quan Công an đã nhanh chóng điều tra, phát hiện tội phạm và thu hồi tài sản mà chưa cần đến sự hợp tác của các bị cáo. Cụ thể: Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 08/4/2023 Cơ quan công an đã thu hồi được 02 điện thoại di động (do người liên quan là anh Vũ Văn Dũng giao nộp). Sáng hôm sau (ngày 09/4/2023) Cơ quan công an đã bắt giữ khẩn cấp Nguyen Văn A và Nguyen Văn B và tiếp tục thu hồi tài sản còn lại cho người bị hại. Vì vậy, việc tài sản được thu hồi là nằm ý thức chủ quan của các bị cáo và việc Luật sư cho rằng các bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án,

trong trường hợp này không áp dụng (vì chưa cần đến sự hợp tác của các bị cáo), như đã nhận định và phân tích trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo như đề nghị của Luật sư.

[6] *Về mức hình phạt*: Hội đồng xét xử thấy mức án như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận; không chấp nhận đề nghị của Luật sư áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo mức hình phạt bằng với thời hạn bị tạm giữ, tạm giam vì chưa đủ sức răn đe và phòng ngừa.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*:

Tại phiên tòa, người bị hại là chị Kim Ji Y và chị Lee Ji W vắng mặt, nhưng trong hồ sơ thể hiện đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên hội đồng xét xử không đề cập đến.

Người liên quan là anh Vũ Văn Dũng vắng mặt, nhưng trong hồ sơ thể hiện đã nhận lại tiền mua hai điện thoại di động là 4.000.000 đồng, không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

- Ngày 09/4/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng xử lý vật chứng trả cho chị Kim Ji Y 01 điện thoại Iphone 12 pro max; trả cho chị Lee Ji W 01 điện thoại Iphone 11 Pro, 200 USD và 500.000 đồng. Ngày 26/5/2023, trả cho anh Vũ Văn Dũng 4.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- Đối với số tiền 1.150.000 đồng (thu giữ của Nguyen Văn A), không liên quan đến vụ án, cần tuyên trả Nguyen Văn A nhưng xét thấy tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án. Hiện Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Giấy nộp tiền mặt ngày 19/6/2023.

[9] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyen Văn A và Nguyen Văn B phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyen Văn A 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt từ tính từ ngày bị bắt, ngày 09/4/2023.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyen Văn B 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt từ tính từ ngày bị bắt, ngày 09/4/2023.

3. Hình phạt bổ sung: Căn cứ Điều 37 Bộ luật hình sự.

Buộc Nguyen Văn A và Nguyen Văn B rời khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi chấp hành xong hình phạt chính.

4. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 1.150.000 đồng (thu giữ của Nguyen Văn A), tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án. Hiện Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Giấy nộp tiền mặt ngày 19/6/2023.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyen Văn A và Nguyen Văn B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CATPĐN;
- Phòng PC 45- CATPĐN;
- Cục THA TP Đà Nẵng;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thúy Năng

